

[Trang chủ](#) / [Các khoá học của tôi](#) / [Học kỳ 1 \(2024-2025\)](#) / [Khoa MMT & Truyền Thông](#) / [IT005.P17](#) / [CHƯƠNG 4](#) / [Kiểm tra bài 4 - Chương 4](#)

Bắt đầu vào lúc	Thứ Bảy, 16 tháng 11 2024, 9:02 PM
Trạng thái	Đã xong
Kết thúc lúc	Thứ Bảy, 16 tháng 11 2024, 9:56 PM
Thời gian thực hiện	54 phút 33 giây
Điểm	48,50/50,00
Điểm	9,70 trên 10,00 (97%)

Câu hỏi 1

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cặp host nào không cùng mạng?

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

- ☐ a. 172.16.100.15/17 và 172.16.101.15/17
- ☒ b. 172.16.100.15/16 và 172.17.100.15/16 ✓
- ☐ c. 10.110.1.1/8 và 10.100.2.1/8
- ☐ d. 10.100.1.1/16 và 10.100.1.1/16

The correct answer is: 172.16.100.15/16 và 172.17.100.15/16

Câu hỏi 2

Đúng một phần

Đạt điểm 0,50 trên 1,00

Trong IP Header, trường Time To Live được sử dụng để?

- ☐ a. Xác định thời gian gói tin vận chuyển trên mạng
- ☒ b. Xác định số lượng Router còn được phép đi qua ✓
- ☐ c. Xác định thời gian hết hạn của gói tin, sau thời gian này gói tin sẽ bị hủy
- ☐ d. A, B, C đều sai

Your answer is partially correct.

Bạn đã chọn đúng 1.

The correct answers are: Xác định số lượng Router còn được phép đi qua, Xác định thời gian hết hạn của gói tin, sau thời gian này gói tin sẽ bị hủy

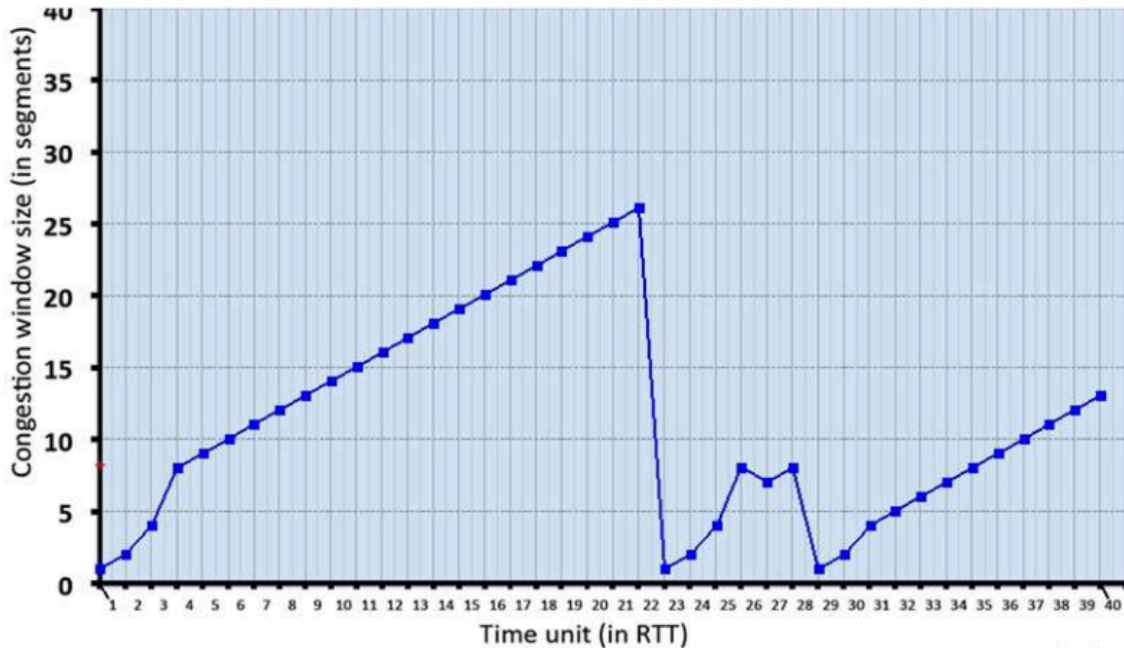
Câu hỏi 3

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1).

Xác định giai đoạn Slow Start? → ✗



- ☐ a. 1-4
- ☐ b. 23-26
- ☐ c. 29-31
- ☒ d. Tất cả đều đúng ✓

Your answer is correct.

The correct answer is:

Tất cả đều đúng

Câu hỏi 4

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Nếu 1 gói tin IP được chia thành 3 gói tin nhỏ thì:

- ☐ a. Trường Fragment offset cả 3 gói nhỏ giống nhau arrangement
- ☒ b. Trường Identification của cả 3 gói nhỏ giống nhau ✓ ID
- ☐ c. Cả 3 gói nhỏ đều có cờ Fragment flag bật lên thành 1 the last one has flag turning 1
- ☐ d. Chỉ có gói nhỏ đầu tiên có cờ Fragment flag bật lên thành 1 the second one has flag turning 1

Your answer is correct.

The correct answer is: Trường Identification của cả 3 gói nhỏ giống nhau

Câu hỏi 5

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Các biểu hiện của tắc nghẽn mạng?

- ☐ a. Mất gói
- ☐ b. Độ trễ lớn
- ☒ c. A, B đều đúng ✓
- ☐ d. A, B đều sai

Your answer is correct.

The correct answer is: A, B đều đúng

Câu hỏi 6

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Có một mạng sử dụng địa chỉ Class B, nếu muốn chia thành các mạng con với mỗi Subnet phục vụ cho tối đa 500 host thì Subnet mask phù hợp nhất là?

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

$$2^9 = 512 \Rightarrow 510 \text{ ok}$$

- ☐ a. 255.255.255.0
- ☐ b. 255.255.255.192
- ☐ c. 255.255.0.0
- ☒ d. 255.255.254.0 ✓ 11111110 00000000

The correct answer is: 255.255.254.0

Câu hỏi 7

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Hướng tiếp cận của điều khiển tắc nghẽn TCP?

- ☐ a. Bên gửi tăng tốc độ truyền cho đến khi mất mát gói xảy ra
- ☐ b. Tăng **cwnd** (sender congestion window size) bởi 1 MSS mỗi RTT cho đến khi mất gói xảy ra
- ☐ c. Thăm dò băng thông có thể sử dụng
- ☒ d. A, B, C đều đúng ✓

Your answer is correct.

The correct answer is: A, B, C đều đúng

Câu hỏi 8

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Routers làm việc ở lớp nào trong mô hình OSI?

- ☐ a. Layer 2
- ☒ b. Layer 3 ✓
- ☐ c. Layer 4
- ☐ d. Layer 1

The correct answer is: Layer 3

Câu hỏi 9

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Phương pháp nào dùng để ngăn chặn các thâm nhập trái phép và có thể lọc bỏ các gói tin:

- ☒ a. Dùng Firewall ✓
- ☐ b. Encryption
- ☐ c. Login/ password
- ☐ d. Physical Protection

The correct answer is: Dùng Firewall

Câu hỏi 10

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Các giao thức định tuyến intra-AS phổ biến:

- ☐ a. Border Gateway Protocol
- ☒ b. Interior Gateway Routing Protocol ✓
- ☒ c. Open Shortest Path First ✓
- ☒ d. Routing Information Protocol ✓

Your answer is correct.

The correct answers are: Routing Information Protocol, Open Shortest Path First, Interior Gateway Routing Protocol

Câu hỏi 11

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Một mạng con lớp B mượn 2 bit để chia subnet thì Subnet mask sẽ là?

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

- x.x.11000000.00000000
- ☐ a. 255.255.255.192
 - ☐ b. 255.255.255.240
 - ☐ c. 255.255.255.254
 - ☒ d. 255.255.192.0 ✓

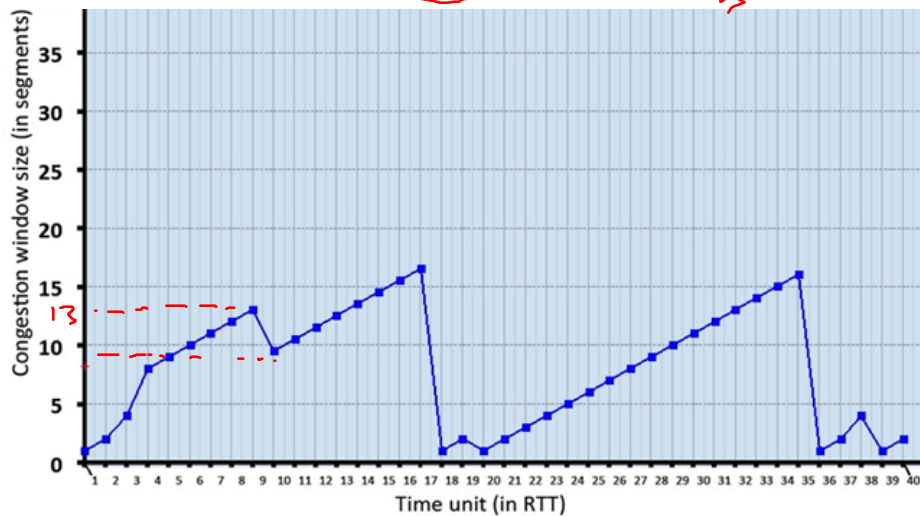
The correct answer is: 255.255.192.0

Câu hỏi 12

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1). Thời điểm nào bên gửi nhận ra có sự tắc nghẽn do nhận được 3 ACKs trùng? \rightarrow *every* \rightarrow $1/2 + 3$,



$$\frac{13}{2} + 3 = 9.5$$

cwnd"

- ☐ a. $t=4RTT$
- ☐ b. $t=36RTT$
- ☐ c. $t=18RTT$
- ☒ d. $t=10RTT$ ✓

Your answer is correct.

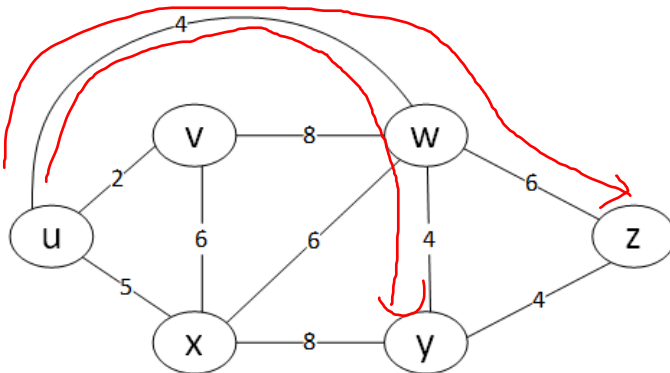
The correct answer is: $t=10RTT$

Câu hỏi 13

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình đồ thị biểu diễn sự kết nối và chi phí kết nối giữa các router như hình minh họa bên dưới. Dùng thuật toán Dijkstra để xác định đường đi ngắn nhất từ đỉnh u đến các đỉnh còn lại.



Ngay sau bước 3 kết thúc thì $D(y)$, $D(z)$ có giá trị lần lượt là?

- ☐ a. 1, 5
- ☐ b. 6, ∞
- ☒ c. 8, 10 ✓
- ☐ d. 5, ∞

Your answer is correct.

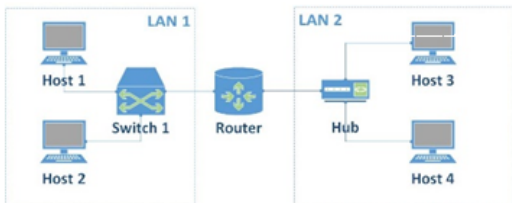
The correct answer is: 8, 10

Câu hỏi 14

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Những host nào trong hình vẽ có thể gửi đồng thời mà không gây ra tranh chấp (collisions)?



page 58

- ☐ a. Chỉ có các host trong LAN2
- ☐ b. Tất cả
- ☒ c. Chỉ có các host gắn vào switch ✓
- ☐ d. Chỉ có các host gắn vào hub

Your answer is correct.

The correct answer is: Chỉ có các host gắn vào switch

Câu hỏi 15

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho 5 routers và 6 networks trong một mạng nội bộ sử dụng thuật toán định tuyến Link state, tổng cộng cần có bao nhiêu bảng định tuyến trong mạng?

☐ a. 11

forwarding tables = routers cuz each router has 1 forwarding table itself

☒ b. 5 ✓☐ c. 6☐ d. Đáp án khác

Your answer is correct.

The correct answer is: 5

Câu hỏi 16

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Một mạng lớp C có thể mượn tối đa bao nhiêu bit để chia mạng?

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

☒ a. 6 ✓

> 2 for broadcast and network address

☐ b. 4 $8 - x \geq 2$ ☐ c. 8 $6 \geq x$ ☐ d. 7

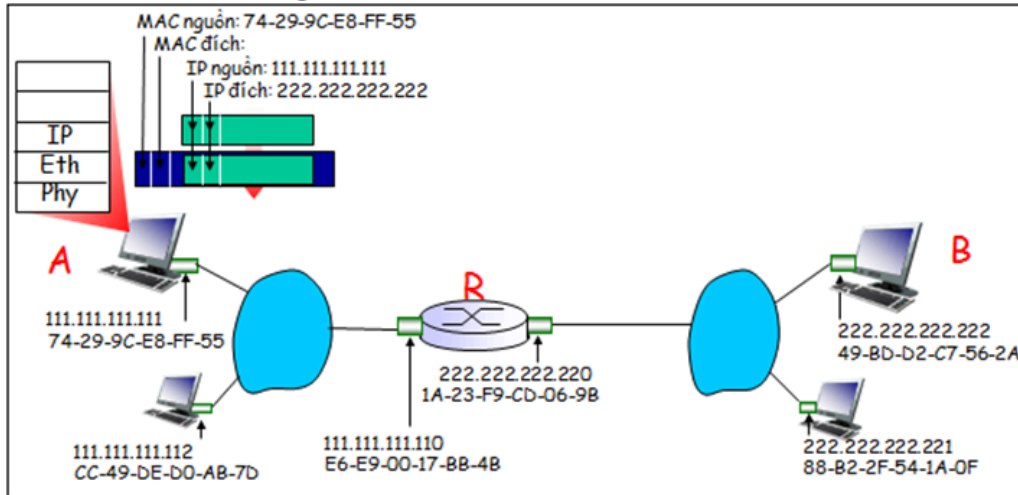
The correct answer is: 6

Câu hỏi 17

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình mạng sau:



60

49 slide

Địa chỉ MAC đích trong datagram từ A gửi đến B sẽ là?

- ☒ a. E6-E9-00-17-BB-4B ✓
- ☐ b. 49-BD-D2-C7-56-2A
- ☐ c. 222.222.222.222
- ☐ d. 1A-23-F9-CD-06-9B

Your answer is correct.

The correct answer is: E6-E9-00-17-BB-4B

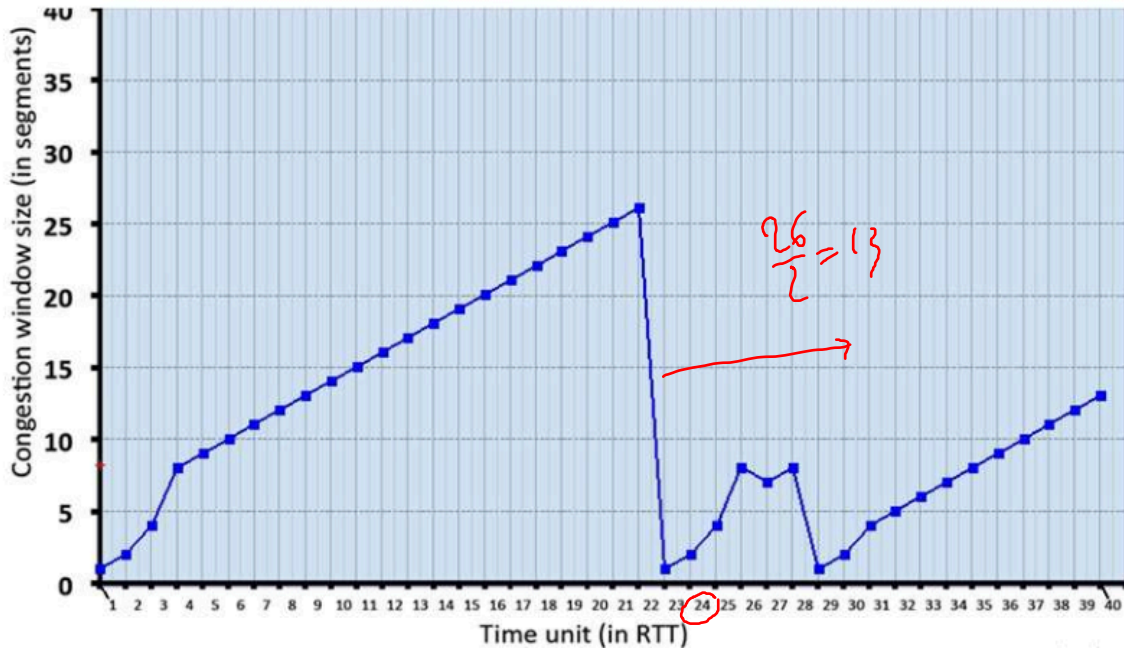
Câu hỏi 18

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1).

Giá trị ssthresh tại thời điểm $t=24$ là bao nhiêu?



- ☒ a. 13 ✓
- ☐ b. 8
- ☐ c. Đáp án khác
- ☐ d. 4

Your answer is correct.

The correct answer is:

13

Câu hỏi 19

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đối với mạng 172.16.0.0/16 thì dãy địa chỉ có thể cấp phát cho các host là:

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

- ☒ a. 172.16.0.1 đến 172.16.255.254 ✓
- ☐ b. 172.16.0.1 đến 172.16.0.255
- ☐ c. 172.16.0.0 đến 172.16.0.255
- ☐ d. 172.16.0.0 đến 172.16.255.255

The correct answer is: 172.16.0.1 đến 172.16.255.254

Câu hỏi 20

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Gói tin TCP yêu cầu kết nối sẽ có giá trị của các cờ là?

- ☒ a. ACK=0, SYN=1 ✓
- ☐ b. ACK=1, SYN=1
- ☐ c. ACK=1, SYN=0
- ☐ d. FIN=1, SYN=0 ?

Your answer is correct.

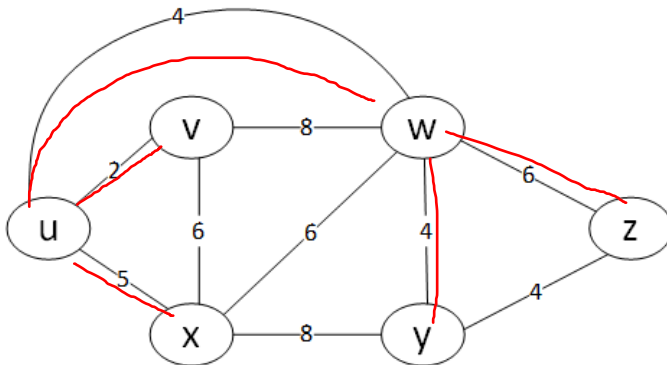
The correct answer is: ACK=0, SYN=1

Câu hỏi 21

Đúng

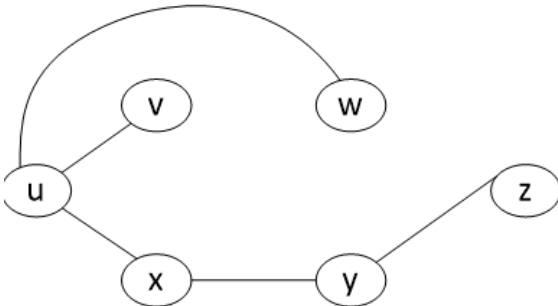
Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình đồ thị biểu diễn sự kết nối và chi phí kết nối giữa các router như hình minh họa bên dưới. Dùng thuật toán Dijkstra để xác định đường đi ngắn nhất từ đỉnh u đến các đỉnh còn lại.

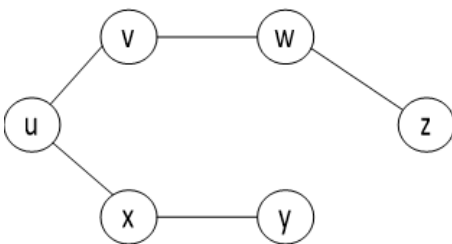


Cây đường đi ngắn nhất xuất phát từ u là?

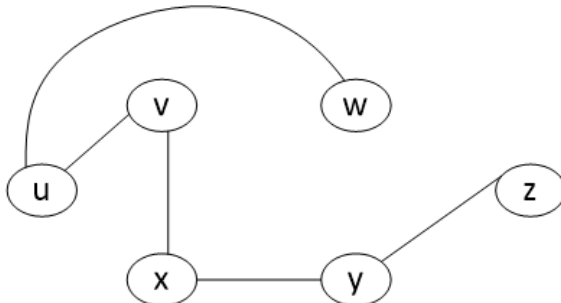
☐ a.



☐ b.



☐ c.



☒ d. Đáp án khác ✓

Your answer is correct.

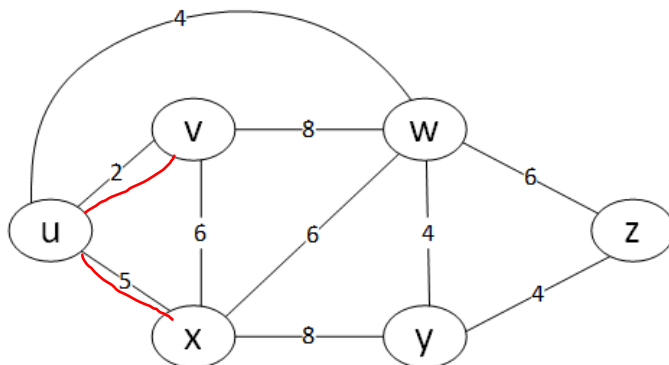
The correct answer is: Đáp án khác

Câu hỏi 22

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình đồ thị biểu diễn sự kết nối và chi phí kết nối giữa các router như hình minh họa bên dưới. Dùng thuật toán Dijkstra để xác định đường đi ngắn nhất từ đỉnh u đến các đỉnh còn lại.



Ngay sau bước 0 (khởi tạo) kết thúc thì $D(v)$, $D(w)$, $D(x)$, $D(y)$, $D(z)$ có giá trị lần lượt là?

- 2 4 5 ∞ ∞
- ☐ a. $\infty, 6, 1, 5, \infty$
 - ☐ b. $\infty, \infty, \infty, 1, 5$
 - ☒ c. 2, 4, 5, ∞ , ∞ ✓
 - ☐ d. 5, 6, ∞ , ∞ , 1

Your answer is correct.

The correct answer is: 2, 4, 5, ∞ , ∞

Câu hỏi 23

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Phát biểu nào sau đây SAI về địa chỉ IP 172.32.1.255/16?

Select one or more:

- ☐ a. Thuộc lớp B ✓
- ☒ b. Là một địa chỉ quảng bá ✓
- ☐ c. Có subnet mask chuẩn là 255.255.0.0 ✓
- ☐ d. Là địa chỉ Private IP

o Lp A: t 10.0.0.0 -> 10.255.255.255o Lp B: t

The correct answer is: Là một địa chỉ quảng bá

Câu hỏi 24

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Router chuyển tiếp một gói tin bằng cách sử dụng Forwarding table. Địa chỉ mạng (Net ID) của gói tin đến có thể khớp với nhiều entry. Router giải quyết điều này như thế nào?

- ☐ a. Loại bỏ gói tin
- ☐ b. Forward đến tất cả các entry
- ☒ c. So khớp từng entry với địa chỉ mạng của gói tin và forward đến entry có chuỗi trùng dài nhất từ trái sang phải ✓
- ☐ d. So khớp từng entry với địa chỉ mạng của gói tin và forward đến entry có chuỗi trùng dài nhất từ phải sang trái

Your answer is correct.

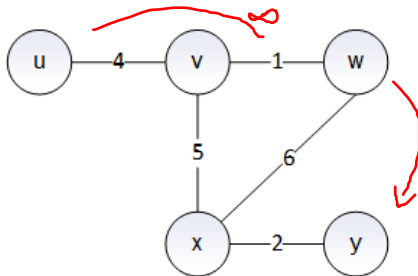
The correct answer is: So khớp từng entry với địa chỉ mạng của gói tin và forward đến entry có chuỗi trùng dài nhất từ trái sang phải

Câu hỏi 25

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình mạng các node sử dụng thuật toán Bellman-Ford như sau:



Giả sử, distance vector ban đầu của các node u, v và x được ký hiệu và có giá trị như sau:

$d_u(u,v,x,w,y) = (0,4,\infty,\infty,\infty)$, $d_v(u,v,x,w,y) = (4,0,5,1,\infty)$, $d_x(u,v,x,w,y) = (\infty,5,0,6,2)$.

Hãy xác định distance vector ban đầu của node w là $d_w(u,v,x,w,y) = ?$

- ☐ a. (5,1,6,0,8)
- ☐ b. (5,1,6,0, ∞)
- ☐ c. (∞ ,1,6,0,8)
- ☒ d. (∞ ,1,6,0, ∞) ✓

Your answer is correct.

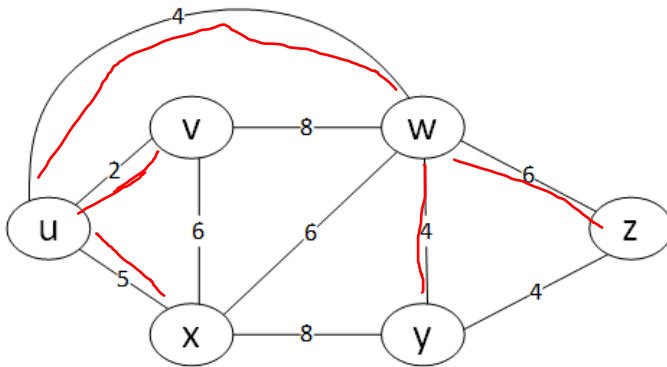
The correct answer is: (∞ ,1,6,0, ∞)

Câu hỏi 26

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình đồ thị biểu diễn sự kết nối và chi phí kết nối giữa các router như hình minh họa bên dưới. Dùng thuật toán Dijkstra để xác định đường đi ngắn nhất từ đỉnh u đến các đỉnh còn lại.



Kết quả bảng forwarding trong u ?

- ☐ a.
- | Đích đến | Link |
|----------|-------|
| v | (u,v) |
| w | (u,w) |
| x | (u,v) |
| y | (u,v) |
| z | (u,w) |
- ☒ b.
- | Đích đến | Link |
|----------|-------|
| v | (u,v) |
| w | (u,w) |
| x | (u,x) |
| y | (u,w) |
| z | (u,w) |
- ☐ c.
- | Đích đến | Link |
|----------|-------|
| v | (u,v) |
| w | (u,w) |
| x | (u,w) |
| y | (u,w) |
| z | (u,v) |
- ☐ d. Đáp án khác

Your answer is correct.

The correct answer is:

Đích đến	Link
v	(u,v)
w	(u,w)
x	(u,x)
y	(u,w)

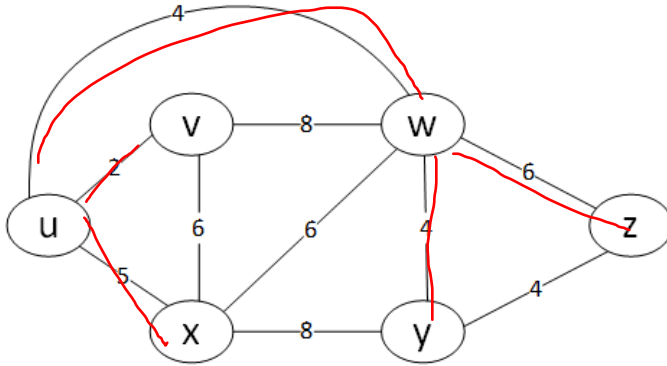
z	(u,w)
---	-------

Câu hỏi 27

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình đồ thị biểu diễn sự kết nối và chi phí kết nối giữa các router như hình minh họa bên dưới. Dùng thuật toán Dijkstra để xác định đường đi ngắn nhất từ đỉnh u đến các đỉnh còn lại.



Ngay sau bước 3 kết thúc thì $D(z)$, $p(z)$ có giá trị lần lượt là?

- ☐ a. 8,w
- ☒ b. 10,w ✓
- ☐ c. 12,w
- ☐ d. 10, u

Your answer is correct.

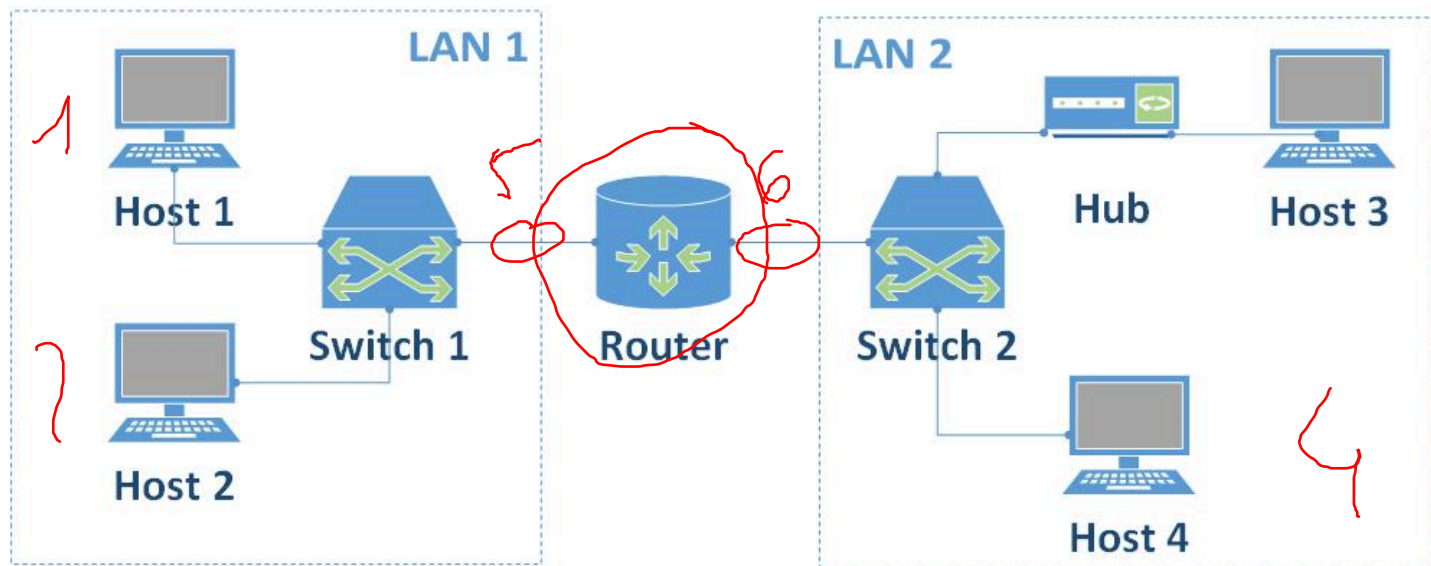
The correct answer is: 10,w

Câu hỏi 28

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Một mạng như hình vẽ sau cần bao nhiêu địa chỉ IP (trong hình chỉ có switch lớp 2)?



- ☐ a. 9
- ☐ b. 8
- ☐ c. 7
- ☒ d. 6 ✓

Your answer is correct.

The correct answer is: 6

Câu hỏi 29

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Dữ liệu nhị phân 11001001 cần được truyền đi bằng phương pháp CRC với $G=1001$. Thông điệp cần truyền đi là:

- ☐ a. 11001001000
- ☒ b. 11001001011 ✓
- ☐ c. 11001010
- ☐ d. Đáp án khác

 $D * 2^r$

dch r bit

11001001 000
1001
011

Your answer is correct.

The correct answer is: 11001001011

Câu hỏi 30

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Kích thước và định dạng của địa chỉ MAC là:

- ☐ a. 32 bit được diễn tả trong hệ cơ số 10 (thập phân)
- ☒ b. 48 bit được diễn tả trong hệ cơ số 16 (thập lục phân) ✓
- ☐ c. 128 bit được diễn tả trong hệ cơ số 16 (thập lục phân)
- ☐ d. 64 bit được biểu diễn trong cơ số bất kỳ

Your answer is correct.

The correct answer is:

48 bit được diễn tả trong hệ cơ số 16 (thập lục phân)

Câu hỏi 31

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

CIDR nhận một gói tin có địa chỉ IP 131.23.151.76. Bảng routing table như sau:

Prefix	Output interface ID
131.16.0.0/12	3
131.28.0.0/14	5
131.19.0.0/16	2
131.22.0.0/15	1

ID của Output Interface của gói tin trên là:

- ☐ a. 5
- ☒ b. 1 ✓
- ☐ c. 3
- ☐ d. 2

Your answer is correct.

The correct answer is: 1

Câu hỏi 32

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Router R có MTU là 1500 byte nhận được gói tin IP có kích thước 4404 byte với IP Header có độ dài 20 byte. R tiến hành phân mảnh gói tin này, hãy cho biết các trường giá trị trong phân mảnh thứ ba từ gói tin IP được tạo bởi R là:

- ☒ a. FragFlag: 0, Datagram Length: 1444; Offset: 370 ✓
- ☐ b. FragFlag: 1, Datagram Length: 1424; Offset: 185
- ☐ c. FragFlag: 0, Datagram Length: 1424; Offset: 2960
- ☐ d. Đáp án khác

Your answer is correct.

The correct answer is: FragFlag: 0, Datagram Length: 1444; Offset: 370

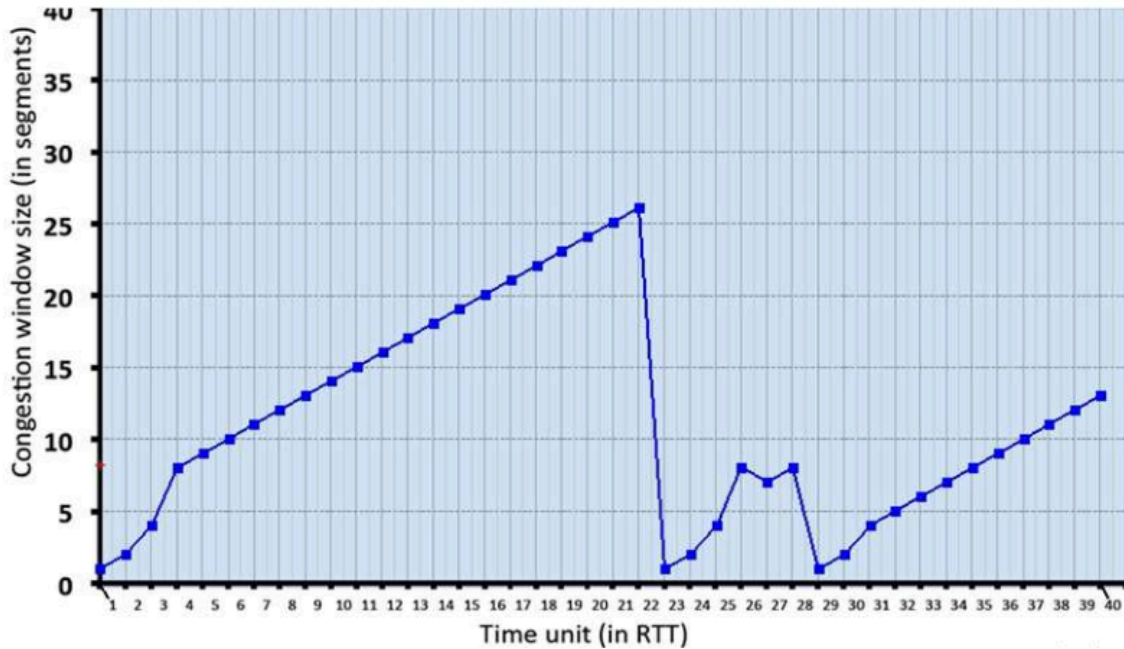
Câu hỏi 33

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1).

Thời điểm nào bên gửi nhận ra có sự tắc nghẽn do nhận được 3 ACKs trùng?



- ☐ a. $t=26\text{RTT}$
- ☐ b. $t=4\text{RTT}$
- ☐ c. $t=28\text{RTT}$
- ☒ d. $t=22\text{RTT}$ ✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

$t=26\text{RTT}$

Câu hỏi 34

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Địa chỉ nào là địa chỉ host nằm trong subnet với 192.168.15.14/29

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

- ☐ a. 192.168.15.20
- ☒ b. 192.168.15.10 ✓
- ☐ c. 192.168.15.5
- ☐ d. 192.168.15.15

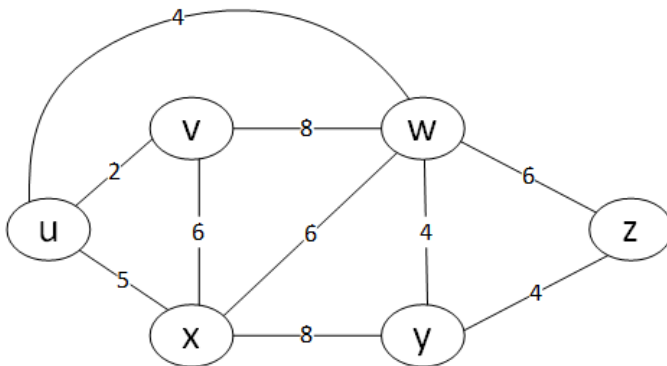
The correct answer is: 192.168.15.10

Câu hỏi 35

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình đồ thị biểu diễn sự kết nối và chi phí kết nối giữa các router như hình minh họa bên dưới. Dùng thuật toán Dijkstra để xác định đường đi ngắn nhất từ đỉnh u đến các đỉnh còn lại.



Ngay sau bước 4 kết thúc thì $D(z)$, $p(z)$ có giá trị lần lượt là?

- ☒ a. 10, w ✓
- ☐ b. 10, u
- ☐ c. 5, w
- ☐ d. 6, y

Your answer is correct.

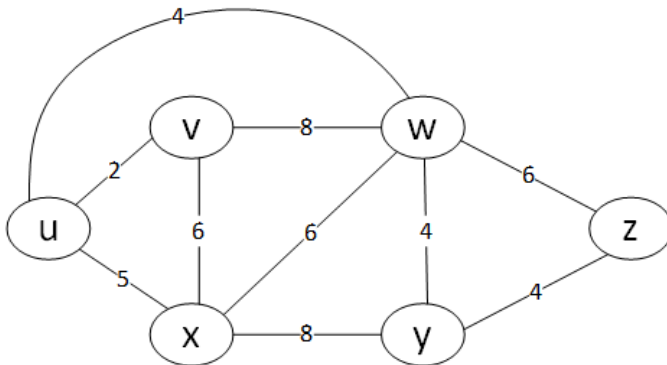
The correct answer is: 10, w

Câu hỏi 36

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình đồ thị biểu diễn sự kết nối và chi phí kết nối giữa các router như hình minh họa bên dưới. Dùng thuật toán Dijkstra để xác định đường đi ngắn nhất từ đỉnh u đến các đỉnh còn lại.



Ngay sau bước 2 kết thúc thì $D(x)$, $D(y)$, $D(z)$ có giá trị lần lượt là?

- ☐ a. 5, 6, ∞
- ☐ b. ∞ , 1, 5
- ☐ c. 6, 5, ∞
- ☒ d. 5, 8, 10 ✓

Your answer is correct.

The correct answer is: 5, 8, 10

Câu hỏi 37

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Subnet Mask nào sau đây là hợp lệ:

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

- ☐ a. 255.0.0.255
- ☒ b. 255.255.255.0 ✓
- ☐ c. 0.255.255.255
- ☐ d. 0.0.0.255

The correct answer is: 255.255.255.0

Câu hỏi 38

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Địa chỉ nào sau đây là một địa chỉ mạng?

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

- ☐ a. 10.100.0.0/8
- ☐ b. 1.0.0.0
- ☒ c. 192.169.0.0/16 ✓
- ☐ d. 172.16.1.0/16

The correct answer is: 192.169.0.0/16

Câu hỏi 39

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Địa chỉ nào sau đây là địa chỉ quảng bá của mạng 192.168.25.128/27

Select one or more:

- ☐ a. 192.168.25.255
- ☒ b. 192.168.25.159 ✓
- ☐ c. 192.168.25.128
- ☐ d. 192.168.25.100

The correct answer is: 192.168.25.159

Câu hỏi 40

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Thiết bị mạng nào dùng để nối các mạng và kiểm soát được broadcast?

- ☐ a. Switch
- ☐ b. Bridge
- ☒ c. Router ✓
- ☐ d. Hub

Your answer is correct.

The correct answer is: Router

Câu hỏi 41

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mạng có địa chỉ 205.16.32.0/255.255.248.0. Địa chỉ IP nào thuộc mạng trên?

- ☐ a. 205.16.31.10
- ☐ b. 205.16.42.56
- ☒ c. 205.16.39.44 ✓
- ☐ d. 205.17.32.76

Your answer is correct.

The correct answer is: 205.16.39.44

Câu hỏi 42

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Dựa trên thông tin dưới đây, xác định vị trí bắt đầu để khắc phục lỗi định tuyến?

C:\>tracert tuoitre.vn

Tracing route to tuoitre.vn [123.30.128.10] over a maximum of 30 hops:

```
1  3 ms  2 ms  2 ms  192.168.137.1
2 299 ms 319 ms 318 ms 10.211.45.65
3 336 ms 348 ms 358 ms 10.149.95.150
4 393 ms 338 ms 318 ms 192.168.124.9
5  *      *      *      Request timed out.
```

- ☐ a. Trước router có IP là 192.168.124.9
- ☐ b. Giữa máy đang dùng lệnh tracert và router có IP là 192.168.137.1
- ☐ c. Giữa router có IP là 10.211.45.65 và 10.149.95.150
- ☒ d. Sau router có IP là 192.168.124.9 ✓

Your answer is correct.

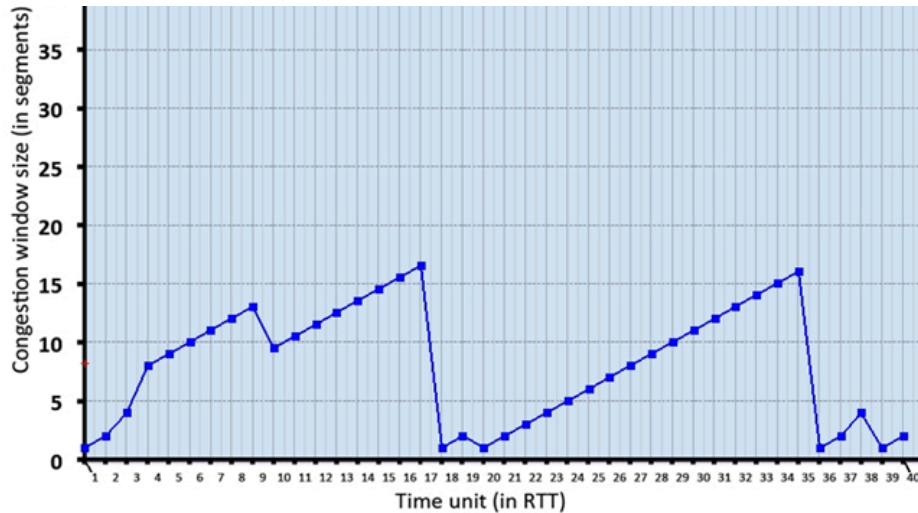
The correct answer is: Sau router có IP là 192.168.124.9

Câu hỏi 43

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1). Giá trị ssthresh tại thời điểm $t=36$ là bao nhiêu?



- ☐ a. 4
- ☒ b. 8 ✓
- ☐ c. 5
- ☐ d. 14

Your answer is correct.

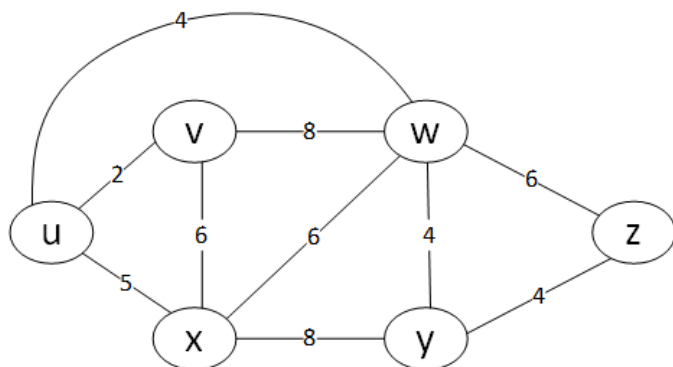
The correct answer is: 8

Câu hỏi 44

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho mô hình đồ thị biểu diễn sự kết nối và chi phí kết nối giữa các router như hình minh họa bên dưới. Dùng thuật toán Dijkstra để xác định đường đi ngắn nhất từ đỉnh u đến các đỉnh còn lại.



Ngay sau bước 1 kết thúc thì $D(w)$, $D(x)$, $D(y)$, $D(z)$ có giá trị lần lượt là?

- ☒ a. 4, 5, ∞ , ∞ ✓
- ☐ b. 5, 6, ∞ , ∞
- ☐ c. ∞ , ∞ , 1, 5
- ☐ d. 6, 1, 5, ∞

Your answer is correct.

The correct answer is: 4, 5, ∞ , ∞

Câu hỏi 45

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Subnet mask mặc định của IP 10.0.0.1 là gì?

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

- ☒ a. 255.0.0.0 ✓
- ☐ b. 10.0.0.0
- ☐ c. 255.255.255.0
- ☐ d. 0.0.0.0

The correct answer is: 255.0.0.0

Câu hỏi 46

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Sau khi host 10.0.0.1/8 ping 10.0.0.2/8, bảng NAT sẽ có thêm bao nhiêu dòng?

- ☐ a. 3
- ☒ b. 0 ✓
- ☐ c. 1
- ☐ d. 2

Your answer is correct.

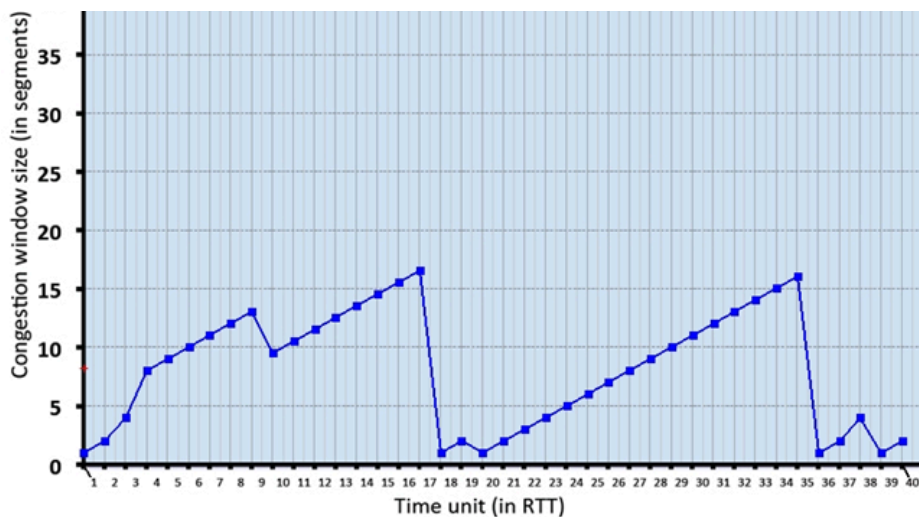
The correct answer is: 0

Câu hỏi 47

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1). Segment thứ 20 được gửi tại RTT thứ mấy?



- ☐ a. 20
- ☐ b. 12
- ☐ c. 4
- ☒ d. 5 ✓

Your answer is correct.

The correct answer is: 5

Câu hỏi 48

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong địa chỉ IP 170.200.200.200/19, người quản trị đã mượn bao nhiêu bit của host_id làm subnet_id?

Select one or more:

- ☐ a. 4
- ☐ b. 2
- ☒ c. 3 ✓
- ☐ d. 5

The correct answer is: 3

Câu hỏi 49

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Khi đóng kết nối TCP bên gửi và nhận sẽ làm gì?

- ☐ a. Gửi TCP segment với FIN bit = 0
- ☒ b. Gửi TCP segment với FIN bit = 1 ✓
- ☐ c. Chờ time-out và tự động đóng kết nối
- ☐ d. A, B, C đều sai

Your answer is correct.

The correct answer is: Gửi TCP segment với FIN bit = 1

Câu hỏi 50

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Địa chỉ IPv6 gồm bao nhiêu bit?

Chọn câu trả lời chính xác nhất:

- ☐ a. 64
- ☐ b. 32
- ☐ c. 48
- ☒ d. 128 ✓

The correct answer is: 128

[◀ Tài liệu tham khảo](#)

Chuyển tới...

[Chỉnh lại đáp án 1 câu trong Bài 5 - Chương 4 ▶](#)